

Số: 2102/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 04 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi,
bổ sung trong lĩnh vực du lịch thuộc phạm vi, chức năng
quản lý của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1225/QĐ-BVHTTDL ngày 26/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 125/TTr-SVHTTDL ngày 29/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 11 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực du lịch thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Nội dung thủ tục hành chính công bố tại Quyết định số 1225/QĐ-BVHTTDL ngày 26/5/2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thời điểm áp dụng các thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này thực hiện theo hiệu lực thi hành của Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.

Điều 3. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp nội dung thủ tục hành chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường, đặc khu để niêm yết công khai, hướng dẫn tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định. Xây dựng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy trình nội bộ (nếu có) trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định này.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan có liên quan công khai thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Thời gian hoàn thành ngay sau khi nhận được Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (BTP);
- CT, các PCT UBND TP;
- Các PCVP UBND TP;
- Các phòng, đơn vị: TTPVHCCTP, VX, Công TTĐTTP;
- Lưu: VT, P.T.Dương.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Minh Cường

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC DU LỊCH
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (11 TTHC)
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (11 TTHC)

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
1	2.001628	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	05 ngày làm việc	2,5 ngày làm việc	- TT PVHCC thành phố; - TT PVHCC các xã, phường, đặc khu	1.000.000 đồng/giấy phép	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017. - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
							- Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 / 12 năm 2025. - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 / 6 / 2025. - Thông tư số 04/2024/TT-BVHTTDL ngày 26 / 6 / 2024 - <i>Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ</i>
2	1.001440	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm	08 ngày làm việc	04 ngày làm việc	- TT PVHCC thành phố; - TT PVHCC các xã, phường, đặc khu	50.000 đồng/thẻ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Luật Cư trú số 68/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
							- Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017. - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019. - Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025. - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025. - Thông tư số 04/2024/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 6 năm 2024. - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
3	1.004628	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế	08 ngày làm việc	04 ngày làm việc	- TT PVHCC thành phố; - TT PVHCC các xã, phường, đặc khu	162.500 đồng/thẻ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017. - Luật Cư trú số 68/2020/QH14 ngày 13/11/2020.
4	1.004623	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	08 ngày làm việc	04 ngày làm việc	- TT PVHCC thành phố; - TT PVHCC các xã, phường, đặc khu	162.500 đồng/thẻ	- Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017. - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019.
5	1.001432	Thủ tục cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	05 ngày làm việc	2,5 ngày làm việc	- TT PVHCC thành phố; - TT PVHCC các xã, phường, đặc khu	162.500 đồng/thẻ	- Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025. - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025. - Thông tư số 04/2024/TT-

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
							BVHTTDL ngày 26 tháng 6 năm 2024. - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026
6	1.004614	Thủ tục cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	05 ngày làm việc	2,5 ngày làm việc	- TT PVHCC thành phố; - TT PVHCC các xã, phường, đặc khu	- 162.500 đồng/thẻ HDV du lịch quốc tế hoặc thẻ HDV du lịch nội địa. - 50.000 đồng/thẻ HDV du lịch tại điểm.	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017.
7	1.004551	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	10 ngày làm việc	05 ngày làm việc	- TT PVHCC thành phố; - TT PVHCC các xã, phường, đặc khu	1.000.000 đồng/hồ sơ	- Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025. - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025. - Thông tư số 04/2024/TT-

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
							BVHTTDL ngày 26 tháng 6 năm 2024. - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019. - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026.
8	1.004503	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	10 ngày làm việc	05 ngày làm việc	- TT PVHCC thành phố; - TT PVHCC các xã, phường, đặc khu	1.000.000đ/hồ sơ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017
9	1.001455	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu	10 ngày làm việc	05 ngày làm việc	- TT PVHCC thành phố; - TT PVHCC các xã, phường, đặc khu	1.000.000đ/hồ sơ	- Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 - Thông tư số 04/2024/TT-

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
		chuẩn phục vụ khách du lịch					
10	1.004580	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	10 ngày làm việc	05 ngày làm việc	- TT PVHCC thành phố; - TT PVHCC các xã, phường, đặc khu	1.000.000 đồng/hồ sơ	
11	1.004572	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	10 ngày làm việc	05 ngày làm việc	- TT PVHCC thành phố; - TT PVHCC các xã, phường, đặc khu	1.000.000 đồng/hồ sơ	